TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN PHÚ** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **101**/2024/HS-ST
Ngày 21 tháng 12 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phong Phi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Thi và Bà Nguyễn Thị Lợi

Thư ký phiên toà: Bà Triệu Thị Bình, Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Vĩnh Tín, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Nhà văn hoá xã Phước Hưng, huyện An Phú tỉnh An Giang, Toà án đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 311/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Phạm Thị Thùy L, sinh ngày 10/8/2002; nơi sinh: An Phú, An Giang; giới tính: Nữ; hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khóm An Thịnh, thị trấn An Phú, huyện An Phú, tỉnh An Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo phật; trình độ học vấn: không biết chữ; nghề nghiệp: làm thuê; con ông Phạm Văn Út và con bà Lê Thị Diễm, gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo chưa lập gia đình; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2024 cho đến nay (có mặt).

2. Võ D K, sinh ngày 05/7/2002; nơi sinh: An Phú, An Giang; giới tính: Nam; hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khóm An Hưng, thị trấn An Phú, huyện An Phú, tỉnh An Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo phật; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: làm thuê; con ông Võ Văn Hoàng và con bà Nguyễn Thị Oanh, gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo chưa lập gia đình; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2024 cho đến nay (có mặt).

3. Võ Nhựt D, sinh ngày 19/5/2006; nơi sinh: An Phú, An Giang; giới tính: Nam; hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp Vĩnh Bình xã Vĩnh Trường, huyện An Phú, tỉnh An Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; trình độ học vấn: 04/12; nghề nghiệp: không; con ông Tri Thức và con bà Nguyễn Thị Trinh, gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo chưa lập gia đình; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2024 cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Phạm Văn Út, sinh năm 1966; địa chỉ: Khóm An Thịnh, thị trấn An Phú, huyện An Phú, tỉnh An Giang (có mặt)

- Bà Trần Thị Nhanh, sinh năm 1964; địa chỉ: Ấp Vĩnh Bình, xã Vĩnh Trường, huyện An Phú, tỉnh An Giang (vắng mặt)

- Ông Võ Trí Thức, sinh năm 1969; địa chỉ: Ấp Vĩnh Bình, xã Vĩnh Trường, huyện An Phú, tỉnh An Giang (có mặt)

- Bà Nguyễn Thúy Phượng, sinh năm 1982; địa chỉ: Ấp Vĩnh Bình, xã Vĩnh Trường, huyện An Phú, tỉnh An Giang (vắng mặt)

Người làm chứng: Bà Ngô Huỳnh Trâm, sinh năm 2005 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 28/6/2024, Công an xã Vĩnh Trường, huyện An Phú nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại quán cà phê Hội Ngộ thuộc ấp Vĩnh Bình có các đối tượng nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi nhận được thông tin trên khoảng 17 giờ 30 cùng ngày, Đội CSĐTTP về kinh tế, ma túy - Công an huyện An Phú phối hợp cùng Công an xã Vĩnh Trường tiến hành kiểm tra quán cà phê nêu trên. Tiến hành kiểm tra tại tum số 3 (từ ngoài vào) có mặt: Võ Nhựt D, Phạm Thị Thuỳ L, Võ D K lực lượng phát hiện các đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma túy nên lực lượng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D, L, K cùng tang vật.

Kết quả điều tra xác định D, K, L đều thừa nhận vừa sử dụng ma tuý đá xong mỗi người được 02 lượt, mỗi lượt được khoảng 02 đến 03 hơi và đang nghĩ ngơi chuẩn bị sử dụng tiếp tục thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện mời làm việc và thừa nhận bọc nilon trong suốt có rảnh khoá chứa tinh thể màu trắng là ma tuý đá. Nguồn gốc là do K và L đi mua của một người đàn ông (không rõ họ tên địa chỉ, cụ thể) ở khu vực chùa Châu Long, thành phố Châu Đốc về sử dụng với số tiền 140.000 đồng của K, dụng cụ sử dụng ma tuý là của D chuẩn bị, việc sử dụng ma tuý cả ba đều đồng ý và thống nhất với nhau, không ai ép buộc ai sử dụng, qua test

nhanh nước tiểu của D, K, L và lấy kết quả tại Trung tâm y tế huyện An Phú xác nhận D, K và L dương tính với ma tuý loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) phong bì số 886 (kí hiệu M_1) được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Phú, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Mỹ Hà, Bùi Trung Hiếu, vật còn lại sau khi đã giám định có khối lượng là 0,0610g (không phẩy không sáu một không gam) ; 01 (một) phong bì số 886 (kí hiệu M_2) được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Phú, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Mỹ Hà, Bùi Trung Hiếu. Bên trong có vỏ bao thuốc lá hiệu SAIGON đựng 01 (một) nỏ thủy tinh trong suốt không chứa gì; 01 (một) đoạn ống hút màu hồng sọc trắng, một đầu được hàn kín; 01 (một) cái bật lửa màu xanh lá; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo 1906, màu đỏ; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu FUTIRFI, biển số 67X1 – 4346, số máy 006128; số khung: 06128; 01 (một) cái bật lửa màu vàng.

Tại Kết luận giám định số 886/KL-KTHS (MT-GT) ngày 05/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang kết luận: M_1 là 01 bọc nilon trong suốt có rãnh khóa bên trong có chứa tinh thể màu trắng thu giữ là ma tuý, loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,0794g (không phẩy không bảy chín bốn gam) và M_2 là 01 cái nỏ thủy tinh bên trong có chứa chất cặn màu trắng thu giữ là ma tuý, loại Methamphetamine và không xác định khối lượng.

Tại Cáo trạng số 77/CT-VKSAP ngày 25/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố các bị cáo Phạm Thị Thùy L, Võ D K, Võ Nhựt D về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú rút lại một phần truy tố, chỉ truy tố các bị cáo Phạm Thị Thùy L, Võ D K, Võ Nhựt D về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1, Điều 255 Bộ luật Hình sự. Không áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 vì các bị cáo cùng đồng phạm trong việc thực hiện tội phạm chứ không có bị cáo nào là người tổ chức cho 02 người sử dụng ma tuý.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà sơ thẩm, các bị cáo L, D, K khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên toà nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Phạm Thị Ngọc L, Võ D K và Võ Nhựt L như Cáo trạng đã nêu. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt các bị Phạm Thị Thùy L từ 02 đến 03 năm tù, Võ D K từ 02 đến 03 năm tù, Võ Nhựt D từ 02 đến 03 năm tù cùng về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy: Lượng ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang bị cáo và bao gói ma tuý hoàn lại sau giám định; 01 (một) đoạn ống hút màu hồng sọc trắng, một đầu được hàn kín; 01 (một) cái bật lửa màu xanh lá; 01 (một) cái bật lửa màu vàng.

Tịch thu ban hoá giá sung quỹ 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo 1906, màu đỏ; Trả lại cho ông Phạm Văn Út 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu FUTIRFI, biển số 67X1 – 4346, số máy 006128; số khung: 06128; Quyết định về án phí, quyền kháng cáo, nghĩa vụ thi hành án.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xử phạt nhẹ để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt và người làm chứng đều vắng mặt. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo Phạm Thị Thùy L, Võ D K, Võ Nhựt D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 28/6/2024, các bị cáo Phạm Thị Thùy L, Võ D K, Võ Nhựt D đã có hành vi tổ chức

sử dụng trái phép chất ma túy tại quán cà phê Hội Ngộ thuộc ấp Vĩnh Bình, xã Vĩnh Trường, huyện An Phú, tỉnh An Giang**.**

Tại phiên toà Viện kiểm sát rút lại một phần truy tố theo nội dung Cáo trạng. Cáo trạng tuy tố các vị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, tuy nhiên, cả ba bị cáo đều cùng thực hiện tội phạm, L dùng xe chở K đi mua ma tuý, K bỏ tiền ra 140.000 đồng mua ma tuý, D thì chuẩn bị dụng cụ để sử dụng, cả ba thống nhất chọn địa điểm để tổ chức sử dụng ma tuý, do đó, hành vi của cả ba bị cáo là đồng phạm không có người chỉ huy cầm đầu nên không thể truy tố cả ba bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 255 (phạm tội đối với 2 người trở lên) theo Cáo trạng, việc Viện kiểm sát rút một phần truy tố là đúng quy định pháp luật và theo nguyên tắc có lợi cho các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo đã phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" tội phạm, hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khoẻ, danh dự, nhân phẩm của con người. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng nhận thấy:

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi sử dụng ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; học lực thấp nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Trước khi phạm tội, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Riêng các bị cáo Phạm Thị Thùy L có thân nhân là liệt sĩ đã hy sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về vai trò đồng phạm: Trong vụ án này, các bị cáo cùng thực hiện hành vi nên phát sinh vai trò đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hiện tại trên địa bàn huyện An Phú các tội phạm về ma tuý có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, việc buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi xã hội là cần thiết, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian mới có tác dụng giáo

dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, công dân có ích cho xã hội. Mức hình phạt tù có thời hạn mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, đề nghị này được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 của Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, điều kiện hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Thống nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với người phụ nữ tên chị Hai bán ma túy cho bị can Phạm Thị Thùy L do không xác định được họ tên địa chỉ, cụ thể nên không làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện An Phú sẽ tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Thị Thùy L, Võ D K, Võ Nhựt D tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phạm Thị Thùy L 03 (ba) năm tù.về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 28/6/2024).

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Võ D K 03 (ba) năm tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 28/6/2024).

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Võ Nhựt D 03 (ba) năm tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 28/6/2024).

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì số 886 (kí hiệu M_1) được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Phú, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Mỹ Hà, Bùi Trung Hiếu, vật còn lại sau khi đã giám định có khối lượng là 0,0610g (không phẩy không sáu một không gam); 01 (một) phong bì số 886 (kí hiệu M_2) được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Phú, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Mỹ Hà, Bùi Trung Hiếu. Bên trong có vỏ bao thuốc lá hiệu SAIGON đựng 01 (một) nỏ thủy tinh trong suốt không chứa gì. 01 (một) đoạn ống hút màu hồng sọc trắng, một đầu được hàn kín, đã qua sử dụng; 01 (một) cái bật lửa màu xanh lá, đã qua sử dụng; 01 (một) cái bật lửa màu vàng, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo 1906, màu đỏ, đã qua sử dụng;

- Trả lại cho ông Phạm Văn Út 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu FUTIRFI, biển số 67X1 – 4346, số máy 006128; số khung: 06128, đã qua sử dụng;

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/10/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Phú với Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Phạm Thị Thùy L, Võ D K, Võ Nhựt D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh An Giang (01);
- VKSND huyện An Phú (02);
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang (01);
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang (01);
- Nhà Tạm giữ (01);
- Thi hành án DS huyện (01);
- Bộ phận THAHS Tòa án (01);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (01);
- Người bị hại, liên quan (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án (01);
- Lưu văn phòng (01).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phong Phi